

Số: 684 /QĐ-UBND

Đak Pơ, ngày 30 tháng 12 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-UBND ngày 04/01/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, Quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách nhà nước giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 30/11/2016 của UBND tỉnh Gia lai về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của huyện Đak Pơ.

**Điều 2.** Phòng Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp báo cáo UBND huyện về tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 của huyện.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- TT.Huyện ủy; TT.HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND, VP;
- UBMTTQ VN và các đoàn thể huyện;
- 13 phòng ban thuộc huyện;
- Chi nhánh VP đăng ký QSD đất;
- Chi cục thuế;
- Công an huyện;
- Đài TT-TH;
- Trang TTĐT;
- Lưu VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trường**



**KẾ HOẠCH**

**Cải cách hành chính năm 2017**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 684 /QĐ-UBND ngày 30/12/2016  
của UBND huyện)*

**I. MỤC TIÊU**

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2016-2020 theo quyết định số 442/QĐ-UBND ngày 01/7/2016 của UBND huyện, đảm bảo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ CCHC, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2016-2020.

2. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện hiệu quả nhiệm vụ CCHC tại các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thuộc huyện.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, thẩm định, ban hành và thực hiện văn bản quy phạm pháp luật (QPPL); Cải thiện chất lượng công tác ban hành văn bản QPPL trên các lĩnh vực quản lý nhà nước nhằm tạo thể chế pháp lý tốt, xóa rào cản, dễ áp dụng trên thực tế, đáp ứng yêu cầu của đối tượng chịu tác động, tạo môi trường thuận lợi, thu hút các nguồn nhân lực cho đầu tư phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh của huyện, duy trì phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, tạo thuận lợi tối đa cho người dân và doanh nghiệp.

4. Tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính (TTHC) còn chồng chéo, khó thực hiện để kiến nghị với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ theo hướng gọn nhẹ, đơn giản, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân và tổ chức trong quá trình thực hiện TTHC; thường xuyên rà soát, công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, minh bạch các TTHC.

5. Tiếp tục sắp xếp, tổ chức các bộ máy cơ quan theo đúng quy định hiện hành. củng cố, kiện toàn bộ máy chính quyền cơ sở; phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cấp, các ngành không còn chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn. Tăng cường phân cấp, ủy quyền quản lý theo quy định nhằm nâng cao tính chủ động, hiệu lực, hiệu quả trong hoạt động của các cấp, các ngành.

6. Triển khai rà soát và tổ chức bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm và ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; tập trung đào tạo, sắp xếp và nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVN theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh; đảm bảo cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đạt tỷ lệ cao.

7. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, tài chính với cơ quan hành chính trên địa bàn huyện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ và đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP.

8. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước; duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Cổng

thông tin điện tử; đẩy mạnh việc trao đổi văn bản điện tử thay thế cho văn bản giấy trong quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, cấp xã; tăng cường cung cấp các dịch vụ công trực tuyến từ mức độ 2 trở lên. Duy trì và nâng cao hiệu quả triển khai áp dụng hệ thống quản lý chất lượng TCVN-ISO 9001:2008 trong giải quyết công việc của các cơ quan hành chính nhà nước tại địa phương.

9. Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

## **II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

### **1. Cải cách thể chế**

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản QPPL của huyện để triển khai kịp thời, có chất lượng các quy định của Trung ương trên địa bàn huyện phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản QPPL để đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, tính khả thi của văn bản, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước.

- Tăng cường kiểm tra, tự kiểm tra văn bản QPPL theo thẩm quyền, đơn đốc và theo dõi việc xử lý văn bản trái pháp luật của UBND huyện, cấp xã; thực hiện rà soát văn bản QPPL để kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

- Rà soát, tháo gỡ các rào cản về cơ chế, chính sách trên các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền nhằm hoàn thiện hệ thống thể chế, cơ chế, chính sách về các lĩnh vực quản lý nhà nước; hoàn thiện cơ chế chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân phát triển sản xuất kinh doanh.

- Theo dõi tình hình thi hành pháp luật nhằm xem xét, đánh giá thực trạng thi hành pháp luật, kiến nghị thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

### **2. Cải cách thủ tục hành chính**

- Thường xuyên rà soát các quy định, TTHC để kịp thời đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ TTHC. Thực hiện công tác kiểm soát văn bản QPPL có quy định TTHC trước khi ban hành và kiểm tra việc thực hiện TTHC sau khi văn bản QPPL được ban hành. Thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC theo Quyết định số 29/2013/QĐ-UBND ngày 01/10/2013 của UBND tỉnh; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ rà soát và giải quyết TTHC.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả và đạt các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được nêu tại Kế hoạch số 2744/KH-UBND ngày 15/6/2016 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 01/7/2016 của Tỉnh ủy về cải cách hành chính và cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh ủy Gia Lai giai đoạn 2016-2021.

- Kịp thời công bố, cập nhật TTHC khi có điều chỉnh, bổ sung; đẩy mạnh công khai minh bạch các TTHC bằng nhiều hình thức như: niêm yết công khai tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, những nơi tiếp xúc và làm việc với tổ chức

và công dân; công khai trên cổng thông tin điện tử của huyện, ...; tăng cường công tác kiểm tra việc công khai TTHC tại các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất việc thực hiện TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cơ quan, địa phương; phát hiện và xử lý nghiêm khắc, kịp thời việc phát sinh thủ tục, việc nhận trả hồ sơ sai quy trình, trễ hẹn, gây phiền hà cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ nhằm trang bị kỹ năng, nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác kiểm soát TTHC.

### **3. Cải cách tổ chức bộ máy**

- Tiếp tục sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan chuyên môn cấp huyện theo Nghị định số 37/2014/NĐ-CP của Chính phủ; rà soát về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức các cơ quan, đơn vị nhằm khắc phục tình trạng chồng chéo, bỏ trống hoặc trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về phân cấp quản lý do tỉnh ban hành; thực hiện kiểm tra, đánh giá đối với các nhiệm vụ đã được phân cấp cho cấp xã và các đơn vị trực thuộc.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá, thống kê các nhiệm vụ giao cho các cơ quan, đơn vị trong công tác giải quyết, tham mưu, thực hiện nhiệm vụ được UBND huyện giao.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác tinh giản biên chế gắn liền với việc kiện toàn tổ chức bộ máy theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản lại biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế.

- Tiếp tục duy trì việc tổ chức triển khai, nâng cao chất lượng, hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 09/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Mở rộng việc thực hiện cơ chế một cửa liên thông giữa UBND cấp huyện với UBND cấp xã trong giải quyết các TTHC.

### **4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức**

- Tiếp tục đổi mới công tác tuyển dụng, bồi dưỡng, đánh giá, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao tính chuyên nghiệp của bộ máy hành chính, của cán bộ, công chức, viên chức; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn để nâng tỷ lệ đạt chuẩn của công chức, viên chức.

- Hoàn thiện bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm theo danh mục đã được Bộ Nội vụ phê duyệt, đồng thời chỉ đạo các cơ quan, đơn vị xây dựng nhu cầu tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức tối thiểu tương ứng đã được Bộ Nội vụ phê duyệt.

- Tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã theo đúng quy định của UBND tỉnh.

### **5. Cải cách tài chính công**

- Tiếp tục thực hiện và hoàn thiện các cơ chế tài chính; trong đó có cơ chế tự chủ tài chính, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước theo nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ, Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP.

- Tiếp tục triển khai quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác theo lộ trình và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

- Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch về tài chính. Tất cả các cơ quan, đơn vị trong huyện đều phải xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, thường xuyên rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với chi tiêu theo đúng quy định của Nhà nước; tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí.

#### **6. Hiện đại hóa nền hành chính**

- Đẩy mạnh thực hiện trao đổi văn bản điện tử thay thế cho văn bản giấy trong quản lý, chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, các cơ quan chuyên môn trực thuộc và UBND cấp xã; đẩy mạnh việc sử dụng thư điện tử công vụ trong trao đổi, giải quyết công việc của cán bộ, công chức.

- Tiếp tục xây dựng, nâng cao trang thông tin điện tử của huyện phục vụ cho công tác quản lý điều hành hoạt động, xây dựng hệ thống dữ liệu để tra cứu thông tin trên mạng và đăng tải các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý để người dân, tổ chức, doanh nghiệp thuận lợi trong việc tiếp cận và tìm hiểu.

- Tăng cường cung cấp và nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 2 và mức độ 3.

- Tiếp tục chấn chỉnh, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước theo quy định tại Quyết định 19/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; triển khai áp dụng và nhân rộng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Việt Nam TCVN ISO 9001:2008 đến các xã, thị trấn.

#### **7. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính**

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác CCHC nhà nước; chú trọng việc thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc kịp thời việc thực hiện công tác CCHC, coi đây là tiêu chí đánh giá quan trọng về kết quả, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành, là cơ sở để xem xét thi đua, khen thưởng và đánh giá công tác cán bộ.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị, UBND cấp xã. Nâng cao chất lượng tự kiểm tra công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị nhằm chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật và kỷ cương trong bộ máy hành chính nhà nước.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác tuyên truyền CCHC, chú trọng việc phối hợp và sử dụng các phương tiện truyền thông trong việc tuyên truyền, phổ biến về các chương trình CCHC của tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; kịp thời phát hiện, biểu dương những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, những sáng kiến thực hiện tốt, có hiệu quả.

### **III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn thuộc huyện**

Xây dựng kế hoạch CCHC năm 2017 của cơ quan, đơn vị mình; tổ chức thực hiện các nội dung CCHC của kế hoạch này; tập trung đối với các nhiệm vụ trọng tâm theo sự chỉ đạo của UBND huyện.

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt về trách nhiệm của CBCCVC về các nội dung CCHC của huyện.

##### **2. Trách nhiệm cụ thể**

Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại kế hoạch này tiến hành triển khai thực hiện đúng thời hạn.

*(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)*

##### **3. Chế độ báo cáo**

Các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo quý I, 6 tháng đầu năm, quý III, năm về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) để tổng hợp xây dựng báo cáo của UBND huyện (báo cáo quý I, 6 tháng đầu năm, quý III: gửi trước ngày cuối cùng của tháng 2, 5, và 8; báo cáo năm gửi trước ngày 15/11 hàng năm).

Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Phụ lục của Kế hoạch này báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép nội dung vào báo cáo định kỳ) qua Phòng Nội vụ để tổng hợp.

##### **4. Kinh phí**

Đối với các nội dung là nhiệm vụ thường xuyên, các cơ quan, đơn vị chủ động cân đối chi từ nguồn kinh phí khoán chi, tự chủ trong dự toán ngân sách năm 2017 do UBND huyện giao cho cơ quan, đơn vị.

Đối với các nhiệm vụ trọng tâm giao cho một số cơ quan, đơn vị, giao Phòng Tài chính – Kế hoạch phối hợp với các cơ quan, đơn vị bố trí ngân sách thực hiện theo quy định mức chi, các nội dung chi công tác cải cách hành chính của tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch CCHC năm 2017 của UBND huyện, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức thực hiện./.

**Phụ lục**

**KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 684/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND huyện)

Nhiệm vụ chung	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I. Cải cách thể chế</b>	1. Ban hành kịp thời Kế hoạch xây dựng VBQPPL năm 2017 của huyện; thực hiện 100% kế hoạch được phê duyệt; thực hiện quy trình xây dựng VBQPPL đúng theo quy định	1. Quyết định ban hành Kế hoạch xây dựng VBQPPL năm 2017. 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch.	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Ban hành Kế hoạch trước 30/12/2016; Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2017
	2. Ban hành kịp thời Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2017; thực hiện đạt 100% kế hoạch và xử lý kết quả rà soát theo đúng quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tư pháp	1. Quyết định ban hành kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBVPPL năm 2017 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch, xử lý kết quả rà soát	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	- Ban hành kế hoạch trước ngày 30/12/2016; - Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2017
	3. Ban hành kịp thời Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện VBQPPL; thực hiện đạt 100% kế hoạch và xử lý hoặc kiến nghị xử lý tất cả các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	1. Quyết định ban hành kế hoạch kiểm tra việc thực hiện VBVPPL của huyện 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.	- Ban hành kế hoạch trước ngày 30/12/2016; - Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2017



<b>II. Cải cách thủ tục hành chính</b>	<p>1. Ban hành kịp thời Kế hoạch kiểm soát, rà soát, đánh giá TTHC năm 2017 của huyện; thực hiện đạt 100% kế hoạch; thực hiện hoặc đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC và các quy định có liên quan theo thẩm quyền và theo quy định của Chính phủ</p>	<p>1. Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm soát, rà soát, đánh giá TTHC năm 2017 của huyện; 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện Kế hoạch.</p>	<p>Phòng Tư pháp</p>	<p>Các cơ quan, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Phòng Tư pháp</p>	<p>Các cơ quan, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>- Ban hành Kế hoạch trước 30/12/2016 - Báo cáo kết quả thực hiện trong Quý IV năm 2017</p>	
	<p>2. Công khai đầy đủ, kịp thời thủ tục hành chính</p>	<p>- Bảng niêm yết TTHC tại bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã. - Danh mục, nội dung TTHC được công khai</p>	<p>Các cơ quan, nội dung TTHC tại bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã.</p>	<p>Các cơ quan, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Phòng Tư pháp</p>	<p>Phòng Tư pháp</p>	<p>Phòng Tư pháp</p>	<p>Thường xuyên trong năm 2017</p>
	<p>3. Thực hiện tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về TTHC</p>	<p>Báo cáo giải quyết phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền đối với cá nhân, tổ chức</p>	<p>Các quy định về sắp xếp, kiện toàn bộ máy.</p>	<p>Phòng Nội vụ</p>	<p>Các cơ quan, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Các cơ quan chuyên môn</p>	<p>Các cơ quan, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Theo quy định</p>
<b>III. Cải cách tổ chức bộ máy nhà nước</b>	<p>1. Thực hiện đầy đủ các quy định của Chính phủ, Bộ, ngành Trung ương về tổ chức bộ máy.</p>	<p>Các quy định về sắp xếp, kiện toàn bộ máy.</p>	<p>Phòng Nội vụ</p>	<p>Các cơ quan chuyên môn</p>	<p>Các cơ quan chuyên môn</p>	<p>Các cơ quan, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Theo quy định</p>	
	<p>2. Nâng cao chất lượng thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục triển khai có hiệu quả Quyết định số 16//QĐ-UBND ngày 11/3/2016 của UBND tỉnh</p>	<p>Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND huyện</p>	<p>Phòng Nội vụ, Văn phòng UBND và UBND huyện</p>	<p>Các cơ quan, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Các cơ quan, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Các cơ quan, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Các cơ quan, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Thực hiện thường xuyên</p>
<b>IV. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ</b>	<p>1. Thực hiện đúng cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm được Sở Nội vụ phê duyệt</p>	<p>Báo cáo kết quả thực hiện</p>	<p>Phòng Nội vụ</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị</p>	<p>Báo cáo trong Quý IV năm 2017</p>	

*Đặng*

<b>cán bộ, công chức</b>	2. Thực hiện đúng quy định về tuyển dụng công chức cấp xã	Báo cáo kết quả tuyển dụng công chức cấp xã năm 2017	Phòng Nội vụ	UBND các xã, thị trấn	Theo kế hoạch
	3. Thực hiện đúng quy định về việc quy hoạch, bổ nhiệm công chức, viên chức	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Thực hiện thường xuyên
	4. Thực hiện đúng quy định về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức	Báo cáo kết quả đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Quý IV/2017
	5. Tinh giản biên chế công chức, viên chức theo Nghị định 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ, xác định đối tượng và tiến độ thực hiện tinh giản biên chế từ năm 2015-2021	Triển khai theo kế hoạch và báo cáo tình hình triển khai tinh giản biên chế công chức, viên chức năm 2017	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Báo trước quý IV/2017
	6. Đăng ký đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, CCVC năm 2017 của huyện đối với tinh; thực hiện trên 100% Kế hoạch	Báo cáo kết quả thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, CCVC năm 2017	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Ban hành Kế hoạch trước 30/12/2017
	7. Tập huấn nghiệp vụ cho công chức làm công tác cải cách hành chính	Mở lớp tập huấn nghiệp vụ công tác cải cách hành chính	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Quý II, III/2017
	1. Nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính tại cơ quan hành chính	Báo cáo đánh giá việc thực hiện cơ chế khoán biên chế và kinh phí hành chính tại cơ quan hành chính của huyện	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	Quý IV/2017
<b>V. Cải cách tài chính công</b>	2. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 216/QĐ-UBND ngày 10/5/2013 của UBND tỉnh về ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 40/NQ-CP ngày 09/8/2012 của Chính phủ về Đề án “Đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, đẩy mạnh xã hội hóa một số loại hình dịch vụ sự nghiệp công”	Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Tài chính – Kế hoạch	Các đơn vị dự nghiệp	Quý IV/2017



	<p>1. Ban hành kịp thời Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2017; mức độ thực hiện đạt 100% kế hoạch</p>	<p>1. Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2017 của huyện; 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch.</p>	<p>Phòng Văn hóa – Thông tin; VP. HĐND và UBND huyện</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>- Ban hành Kế hoạch trước 30/12/2016; - Báo cáo kết quả thực hiện Quý IV/2017</p>
	<p>2. Tăng cường trao đổi văn bản dưới dạng điện tử giữa các cơ quan hành chính nhà nước</p>	<p>Văn bản chỉ đạo, đơn đốc của UBND huyện</p>	<p>VP. HĐND và UBND huyện</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Thường xuyên trong năm</p>
	<p>3. Tăng cường sử dụng thư điện tử công vụ trong trao đổi, giải quyết công việc của CBCC tại các cơ quan hành chính nhà nước</p>	<p>Văn bản chỉ đạo, đơn đốc của UBND huyện</p>	<p>VP. HĐND và UBND huyện</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Thường xuyên trong năm</p>
	<p>4. Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Trang thông tin điện tử của huyện</p>	<p>Báo cáo kết quả thực hiện</p>	<p>Văn phòng HĐND và UBND huyện</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Báo cáo định kỳ hàng quý trong năm</p>
	<p>5. Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 2; thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 ở một số lĩnh vực</p>	<p>Báo cáo việc tổ chức triển khai thực hiện</p>	<p>Văn phòng HĐND và UBND huyện</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Báo cáo định kỳ hàng quý trong năm</p>
	<p>6. Triển khai hệ thống một cửa điện tử tại UBND xã Tân An và thị trấn Dak Pơ</p>	<p>Báo cáo kết quả triển khai thực hiện</p>	<p>Văn phòng HĐND và UBND huyện</p>	<p>UBND xã Tân An, thị trấn Dak Pơ</p>	<p>Báo cáo kết quả thực hiện Quý IV/2017</p>
	<p>7. Nâng cao hiệu quả áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn chất ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước của huyện</p>	<p>Ban hành Kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện</p>	<p>Văn phòng HĐND và UBND huyện</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Thường xuyên trong năm 2017</p>
<p><b>VII. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính</b></p>	<p>1. Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2017; xác định đầy đủ các nhiệm vụ CCHC trên các lĩnh vực; xác định cụ thể các kết quả phải đạt được và có trách nhiệm triển khai, thực hiện của các cơ quan, đơn vị; mức độ thực hiện kế hoạch CCHC đạt 100%</p>	<p>1. Quyết định ban hành Kế hoạch CCHC huyện Dak Pơ năm 2017 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch</p>	<p>Phòng Nội vụ</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Ban hành Kế hoạch trước 30/12/2016</p>
	<p>2. Ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2017; mức độ thực hiện kế hoạch đạt 100%</p>	<p>1. Quyết định ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2017 của huyện. 2. Báo cáo đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch.</p>	<p>Phòng Nội vụ</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Ban hành Kế hoạch trước 30/12/2016</p>

*Long*